TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 104[a]/2022/QĐST – HNGĐ	*Lương Sơn, ngày 06 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 122/2022/TLST – HNGĐ ngày 06/6/2022 giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Tiến Ph, sinh năm 1993.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1995.

Đều HKTT: Xóm Đ, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Bùi Tiến Phg, sinh năm 1993.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thanh H, sinh năm 1995.

Đều HKTT: Xóm Đ, xã CD, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

2. **Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Tiến Ph và chị Nguyễn Thanh H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thanh H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Bùi Minh Q, sinh ngày 28/02/2017. Anh Ph cấp dưỡng

nuôi con chung cùng chị H mỗi tháng 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*) kể từ tháng 7/2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Ph có quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở; Anh Ph, chị H đều có quyền yêu cầu xin thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa giải quyết.

- Về công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Anh Bùi Tiến Ph tự nguyện nộp 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0003472 ngày 06/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND xã CD;
- Cổng thôn tin điện tử TAND;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Mai